TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 21/02/2024
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Phong.

2. Ông Ngô Minh Thi.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Toà án.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 348/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Kim T**, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Thới Hoà A, xã TT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Dương Chí TI**, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 87 khu vực X, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/12/2023 và quá trình giải quyết, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim T trình bày: Vào năm 2003 bà và ông Dương Chí TI do mai mối và cả hai đồng ý tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc có 01 người con chung tên Dương Huỳnh Mỹ Ng, sinh ngày 09/3/2005 nhưng thời gian gần đây phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường bất đồng về tình cảm và kinh tế gia đình, do không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vã nhau, vị thương con nên bà duy trì cuộc sống hôn nhân để vợ chồng hàn gắn hạnh phúc nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn nên ông TI đuổi bà ra khỏi nhà nên cả hai sống ly thân từ cuối năm 2023 cho đến nay.

Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Dương Chí TI.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Dương Huỳnh Mỹ Ng, sinh ngày 09/3/2005 đã trưởng thành không yêu cầu xem xét.

Về TI sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 11/12/2023 ông Dương Chí TI trình bày: Nguyên ông và bà Huỳnh Thị Kim T xây dựng hôn nhân vào năm 2003 do mai mối nên ông đồng ý, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo quy định của pháp luật.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc có 01 người con chung tên Dương Huỳnh Mỹ Ng, sinh ngày 09/3/2005 nhưng đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường bất hoà về tình cảm nên thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không hàn gắn được nên bà T khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông.

Nay ông làm bản tự khai yêu cầu Toà án nhân dân quận Ô Môn xem xét, giải quyết sau:

Về quan hệ hôn nhân: Đồng ý thuận tình ly hôn với bà Huỳnh Thị Kim T.

Về con chung: Dương Huỳnh Mỹ Ng, sinh ngày 09/3/2005 đã trưởng thành không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về TI sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Dương Chí TI đã được Tòa án tống đạt văn bản tố tụng nhưng ông TI từ chối nhận và vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa bà Huỳnh Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các TI liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Bà Huỳnh Thị Kim T và ông Dương Chí TI do mai mối tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là "*Tranh chấp ly hôn*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Ông Dương Chí TI đã được triệu tập hợp lệ nhưng ông TI từ chối nhận văn bản tố tụng và vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông TI theo quy định tại Điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Xét quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Kim T và ông Dương Chí TI chung sống với nhau vào năm 2003 có đăng ký kết hôn tại UBND phường CVL, quận Ô

Môn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn. Bà T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường bất hòa về tình cảm và trong kinh tế gia đình nên cả hai thường xuyên cãi vã nhau, ông TI đã đuổi bà T ra khỏi nhà từ đầu năm 2023 đến nay. Trong quá trình ly thân không ai quan tâm đến ai.

Quá trình giải quyết vụ án ông TI đã được Toà án triệu tập hòa giải để động viên vợ chồng đoàn tụ nhưng ông TI từ chối nhận văn bản tố tụng và cố tình vắng mặt không rõ lý do. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa bà T và ông TI đã thật sự trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị Kim T.

[4] *Về con chung*: Có 01 người con tên Dương Huỳnh Mỹ Ng, sinh ngày 09/3/2005 đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết.

[5] *Về TI sản chung*: Không có, không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Không có, không xem xét.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[7] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều X7, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 20X;

- Nghị quyết số 326/UBTVQHX ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim T.

- Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim T được ly hôn với ông Dương Chí TI.

- Về con chung: Có 01 người con tên Dương Huỳnh Mỹ Ng, sinh ngày 09/3/2005 đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết.

- Về TI sản chung: Không có, không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004423 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (công nhận bà T đã nộp xong).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đươc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND Q.Ô Môn;
- Đương sự;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND (nơi đkkh);
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phương Văn Chính